

Ngày 30/06/2025	46,450 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-7.5%	-10.6%

	Q2/25	
ROE	23.4%	+/- YoY ▼ 11.4%

	Q2/25		
DT thuần	67.7	QoQ ▲ 29.9	YoY ▼ 17.7
		▲ 79.2%	▼ 20.7%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	105	YoY ▼ 31.0
		▼ 22.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	42.2	QoQ ▲ 23.3	YoY ▼ 13.7
		▲ 123%	▼ 24.5%
	tỷ VNĐ		

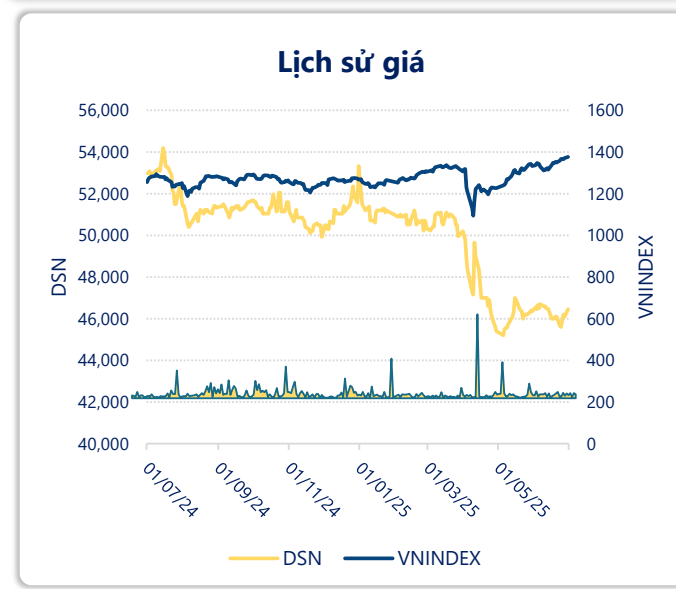
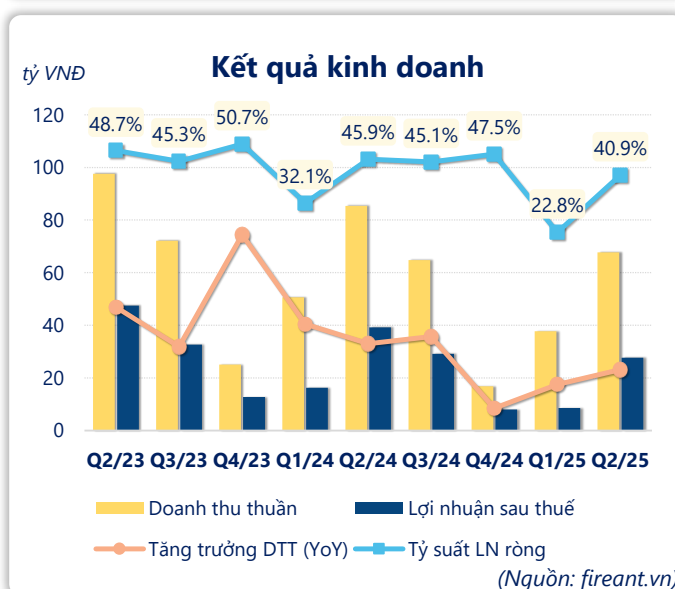
	6T 2025	
LN gộp	61.1	YoY ▼ 24.4
		▼ 28.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	35.0	QoQ ▲ 24.2	YoY ▼ 13.3
		▲ 224%	▼ 27.5%
	tỷ VNĐ		

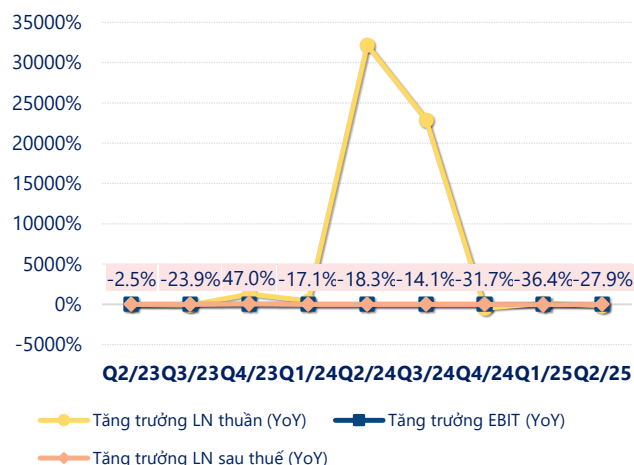
	6T 2025	
LN thuần	45.8	YoY ▼ 22.7
		▼ 33.1%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	27.7	QoQ ▲ 19.1	YoY ▼ 11.5
		▲ 223%	▼ 29.4%
	tỷ VNĐ		

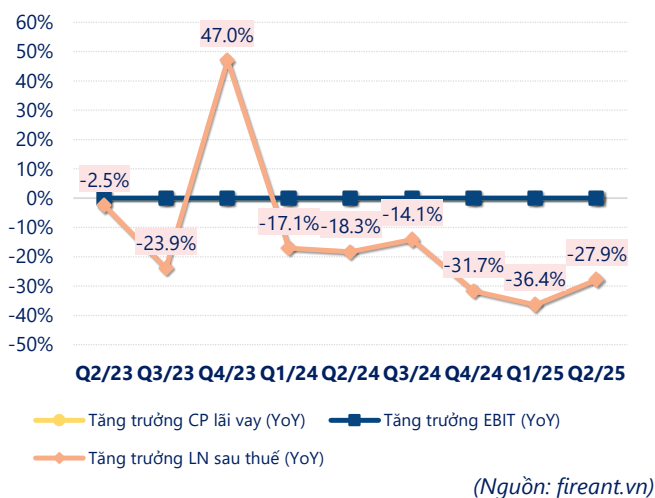
	6T 2025	
LN sau thuế	36.3	YoY ▼ 19.1
		▼ 34.6%
	tỷ VNĐ	



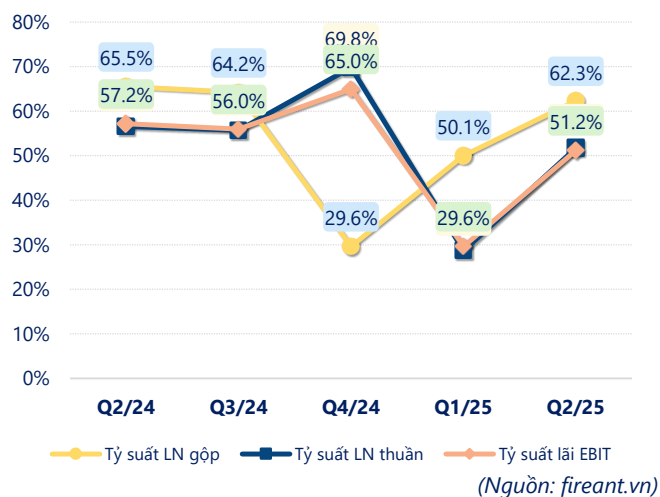
Tăng trưởng lợi nhuận



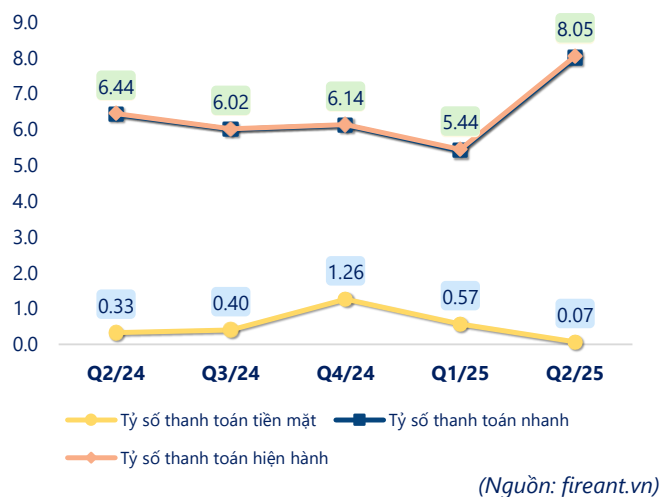
Tăng trưởng chi phí



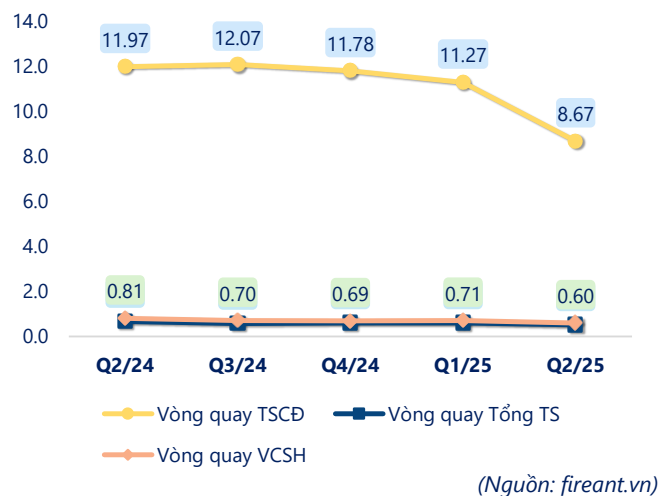
Tỷ suất lợi nhuận



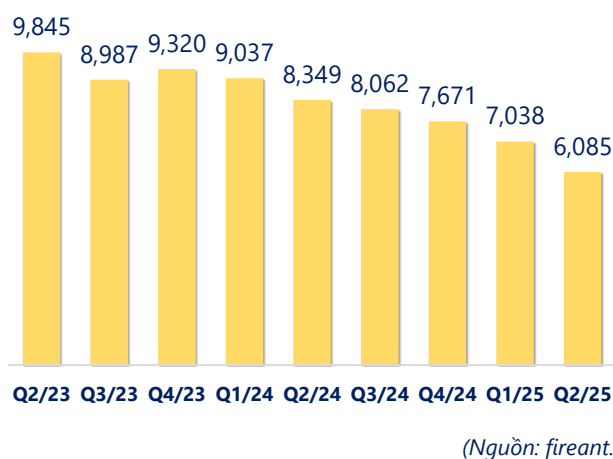
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	67.7	85.4	-20.7%	105	136	-22.4%
Giá vốn hàng bán	25.5	29.5	-13.4%	44.4	50.6	-12.2%
Lợi nhuận gộp	42.2	55.9	-24.5%	61.1	85.5	-28.5%
Doanh thu HĐTC	1.85	2.44	-24.1%	2.19	2.86	-23.7%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	3.39	3.65	-7.1%	7.16	8.14	-12.0%
Chi phí QLDN	5.66	6.39	-11.4%	10.3	11.7	-12.1%
LN thuần từ HĐKD	35.0	48.3	-27.5%	45.8	68.5	-33.1%
Lợi nhuận khác	-0.35	0.52	-167%	0.01	0.68	-98.0%
LN trước thuế	34.7	48.8	-29.0%	45.8	69.2	-33.7%
Lợi nhuận sau thuế	27.7	39.2	-29.4%	36.3	55.4	-34.6%
LNST của CĐ cty mẹ	27.7	39.2	-29.3%	36.3	55.5	-34.5%

(Nguồn: fireant.vn)

